**CHUYÊN ĐỀ**

**Các biện pháp điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và những vấn đề cần lưu ý khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm sát (Phòng 3)**

Các biện pháp điều tra là các biện pháp do Bộ luật tố tụng hình sự quy định mà các cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng để thu thập tài liệu, chứng cứ nhằm xác định sự thật khách quan của vụ án.

Các biện pháp điều tra gồm:

- Khởi tố bị can; Hỏi cung bị can (chương XI, từ Điều 179 – 184).

- Lấy lời khai người bị hại; người làm chứng; nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Đối chất; Nhận dạng (chương XII, từ Điều 185 – 191).

- Khám xét, thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật (chương XIII, từ Điều 192 – 200).

- Khám nghiệm hiện trường, tử thi, xem xét dấu vết, thực nghiệm điều tra (chương XIV, từ Điều 201 – 204).

- Trưng cầu giám định và định giá tài sản (chương XV, từ Điều 205 – 222).

- Các biện pháp điều tra đặc biệt (chương XVI, từ Điều 223 – 228).

Trong quá trình điều tra, tùy từng vụ án cụ thể mà các biện pháp điều   
tra được thực hiện toàn bộ hay một phần. Có những biện pháp luôn luôn bắt   
buộc phải thực hiện (như khởi tố bị can, hỏi cung bị can, lấy lời khai người   
tham gia tố tụng), có những biện pháp có thể không bắt buộc phải thực hiện   
tùy theo nhu cầu điều tra.

**I- Những nội dung sửa đổi, bổ sung; những quy định mới so với luật cũ cần lưu ý**

Các biện pháp điều tra,Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã bổ sung nhiều nội dung mà trước đó Bộ luật TTHS năm 2003 không quy định nhằm đáp ứng yêu cầu phát hiện tội phạm. Cụ thể như sau:

*- Thứ nhất*, bổ sung đầy đủ các biện pháp điều tra như: Các biện pháp ngăn chặn, các biện pháp cưỡng chế tố tụng, biện pháp nhận biết giọng nói, định giá tài sản, các biện pháp điều tra tố tụng đắc biệt.

*- Thứ hai*, quy định chặt chẽ căn cứ và thủ tục tiến hành các biện pháp điều tra có ảnh hưởng trực tiếp đến các quyền cơ bản của con người, của công dân như: Biện pháp khám xét, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu (Chương XIII)

*- Thứ ba,* quy định bắt buốc phải ghi âm, ghi hình khi hỏi cung bị can tại cơ sở giam giữ hoặc tại trụ sở Cơ quan điều tra nhằm phản ánh trung thực quá trình hỏi cung, chống bức cung, nhục hình, đồng thời là căn cứ quan trọng để bảo vệ các cán bộ tư pháp đã tiến hành tố tụng đúng luật (Điều 183).

Các biện pháp điều tra được Bộ luật TTHS năm 2015 đã bổ sung nhiều điểm mới cụ thể, rõ ràng hơn. Trong đó có một số điểm cần lưu ý như:

1. **Về khởi tố bị can và hỏi cung bị can.**

- Điều 179- Khởi tố bị can: quy định về bổ sung chứng cứ, tài liệu để quyết định phê chuẩn, thời hạn phê chuẩn khi nhận chứng cứ, tài liệu, bổ sung. Điều 181- Tạm đình chỉ chức vụ của bị can đang đảm nhiệm: Bổ sung quyền kiến nghị tạm đình chỉ chức vụ của bị can đối với cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra.

- Về triệu tập bị can (Điều 182): BLTTHS 2015 có điểm mới đáng chú ý là: Giấy triệu tập bị can, ngoài việc phải ghi rõ họ tên, chỗ ở của bị can; giờ, ngày, tháng, năm, địa điểm có mặt thì phải ghi thời gian làm việc và *trách nhiệm về việc vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan*; khi gửi giấy triệu tập, nếu bị can vắng mặt thì có thể giao giấy triệu tập cho *người thân thích của bị can có đủ năng lực hành vi dân sự*; quy định rõ trường hợp bị can vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan thì Điều tra viên có thể ra quyết định áp giải (BLTTHS 2003 chỉ quy định vắng mặt không có lý do chính đáng thì áp giải).

- Về hỏi cung bị can *(Điều 183):*Điểm mới của BLTTHS 2015 là trước khi hỏi cung bị can *Điều tra viên phải thông báo cho Kiểm sát viên và người bào chữa* cho bị can về thời gian, địa điểm hỏi cung. *Khi xét thấy cần thiết Kiểm sát viên tham gia việc hỏi cung*; quy định rõ hơn các trường hợp Kiểm sát viên hỏi cung bị can trong trường hợp bị can kêu oan, khiếu nại hoạt động điều tra hoặc có căn cứ xác định việc điều tra vi phạm pháp luật hoặc trong trường hợp khác khi xét thấy cần thiết; việc hỏi cung bị can *tại cơ sở giam giữ hoặc tại trụ sở Cơ quan điều tra*, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra *phải được ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh*; việc hỏi cung bị can tại địa điểm khác được ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh *theo yêu cầu của bị can* hoặc của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

- Về biên bản hỏi cung bị can (Điều 184): Quy định rõ, trường hợp Kiểm sát viên hỏi cung bị can thì biên bản hỏi cung bị can được *chuyển ngay* cho Điều tra viên để đưa vào hồ sơ vụ án.

**2. Lấy lời khai người tham gia tố tụng như: Người làm chứng, người bị hại và các đương sự khác (từ Điều 185 đến Điều 188).**

- Về triệu tập người tham gia tố tụng: Điểm mới của BLTTHS 2015 đáng chú ý là, Giấy triệu tập phải ghi rõ mục đích và nội dung làm việc, thời gian làm việc; gặp ai và trách nhiệm việc vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan; quy định rõ chính quyền xã, phường, thị trấn nơi người tham gia tố tụng cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người làm chứng làm việc, học tập có trách nhiệm tạo điều kiện cho người tham gia tố tụng thực hiện nghĩa vụ. BLTTHS 2015 cũng quy định rõ, trường hợp cần thiết Kiểm sát viên triệu tập người tham gia tố tụng để lấy lời khai.

- Về lấy lời khai người tham gia tố tụng: BLTTHS 2015 quy định trước khi lấy lời khai, Điều tra viên, cán bộ điều tra phải giải thích cho người làm chứng biết quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định Điều 66 của Bộ luật này, về quan hệ của họ với bị can, bị hại; bổ sung quy định “trường hợp xét thấy việc lấy lời khai của Điều tra viên không khách quan  hoặc có vi phạm pháp luật hoặc xét cần làm rõ chứng cứ, tài liệu để quyết định việc phê chuẩn hoặc không phê chuẩn quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra hoặc để quyết định việc truy tố thì Kiểm sát viên có thể lấy lời khai”.

**3. Về đối chất (Điều 189):**

Bộ luật TTHS 2003 không quy định cụ thể về trách nhiệm của Kiểm sát viên phải trực tiếp kiểm sát hoạt động đối chất trong công tác kiểm sát điều tra các vụ án hình sự. Nhưng Bộ luật TTHS 2015 đã quy định cụ thể về hoạt động đối chất, trong đó có trách nhiệm của Kiểm sát viên.

- Về căn cứ để đối chất: Trường hợp có mâu thuẫn trong lời khai giữa hai người hay nhiều người mà đã tiến hành các biện pháp điều tra khác nhưng chưa giải quyết được mâu thuẫn.

- Bộ luật TTHS năm 2015 có quy định cụ thể:

+ Khoản 1 Điều 189 quy định căn cứ để đối chất và kiểm sát việc đối chất là, trong trường hợp có mâu thuẫn trong lời khai giữa hai hay nhiều người *“mà đã tiến hành các biện pháp điều tra khác nhưng chưa giải quyết được mâu thuẫn”*thì Điều tra viên tiến hành đối chất; trước khi tiến hành đối chất, Điều tra viên phải thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp để cử Kiểm sát viên kiểm sát việc đối chất. *Kiểm sát viên phải có mặt để kiểm sát việc đối chất*. Nếu Kiểm sát viên vắng mặt thì ghi rõ vào biên bản đối chất.

+ Khoản 2 Điều 189 bổ sung quy định: “Trước khi đối chất”, Điều tra viên phải giải thích cho người làm chứng hoặc bị hại tham gia để cho họ biết trách nhiệm về việc từ chối, trốn tránh khai báo hoặc cố tình khai báo gian dối.

+ Khoản 3 Điều 189 bổ sung quy định về nội dung, cách thức hỏi đối chất cụ thể, rõ ràng hơn, đó là “trong quá trình đối chất, Điều tra viên có thể đưa ra chứng cứ, tài liệu, đồ vật có liên quan”.

+ Khoản 4 về hình thức lập biên bản, đã bổ sung thêm nội dung “Việc đối chất có thể ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh”.

**4. Về nhận dạng (Điều 190):**

Cũng như hoạt động đối chất, BLTTHS 2015 quy định “trước khi tiến hành nhận dạng, Điều tra viên phải thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp để cử Kiểm sát viên kiểm sát việc nhận dạng. Kiểm sát viên phải có mặt để kiểm sát. Nếu Kiểm sát viên vắng mặt thì ghi rõ vào biên bản nhận dạng”;

Khoản 2 Điều 190 quy định khi nhận dạng thì “người làm chứng, bị hại hoặc bị can, người chứng kiến” *phải tham gia*. Đây là quy định mới, bắt buộc Kiểm sát viên cần lưu ý khi tiến hành kiểm sát.

**5. Về nhận biết giọng nói (Điều 191):**

Đây là quy định mới của BLTTHS năm 2015, bổ sung thêm nguồn chứng cứ, quy định cụ thể cách thức tiến hành, những người phải tham gia việc nhận biết giọng nói (khoản 2), điều cấm khi tiến hành nhận biết giọng nói (không được đặt câu hỏi gợi ý)...

**6. Về hoạt động khám xét; thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu (các Điều 192-200):**

Bộ luật TTHS năm 2015 quy định về các hoạt động khám xét khi tiến hành điều tra cụ thể hơn, rõ ràng hơn, cũng như bổ sung kịp thời quy định còn thiếu là khám xét phương tiện; dữ liệu điện tử, quy định 01 điều mới về Thu giữ phương tiện điện tử, dữ liệu điện tử (Điều 196) so với Bộ luật TTHS năm 2003. Về thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm tại cơ quan, tổ chức bưu chính, viễn thông thì Viện kiểm sát thực hiện phê chuẩn sau khi thu giữ trong trường hợp không thể trì hoãn việc thu giữ của Cơ quan điều tra.

**7. Về giám định:**

Bộ luật TTHS năm 2015 quy định cụ thể về, giám định, trưng cầu giám định, người có thẩm quyền ra Quyết định trưng cầu giám định, các trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định…. Một số điểm mới trong công tác giám định được quy định như sau:

Thứ nhất, Bộ luật TTHS năm 2015 quy định xây dựng 10 điều luật điều chỉnh đầy đủ các nội dung liên quan đến giám định (Điều 205 đến Điều 215).

Thứ hai, Bộ luật TTHS năm 2015 bổ sung đầy đủ những vấn đề cần phải trưng cầu giám định nhằm bảo đảm tính chính xác, khách quan, toàn diện trong quá trình chứng minh vụ án (Điều 206).

Thứ ba, Bộ luật TTHS năm 2015 phân nhóm hợp lý các vấn đề cần trưng cầu và quy định thời hạn giám định cho từng nhóm (Điều 206 và Điều 208).

Thứ tư, Bộ luật TTHS năm 2015 bổ sung những người có quyền yêu cầu giám định trên cơ sở giải quyết hợp lý mối quan hệ giữa trách nhiệm chứng minh trong vụ án hình sự với việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng (Điều 207).

Thứ năm, xác lập cơ chế nhằm kiểm soát chặt chẽ quá trình trưng cầu và sử dụng kết quả giám định; theo đó, quy định trách nhiệm của cơ quan trưng cầu giám định trong thời hạn 24 giờ phải gửi quyết định trưng cầu giám định và kết luận giám định cho Viện kiểm sát, trong thời hạn 07 ngày phải thông báo kết luận giám định cho người tham gia tố tụng (các điều 205, 213, 222).

Thứ sáu, để bảo đảm tính khách quan, Bộ luật quy định cụ thể thành phần và thủ tục giám định bổ sung và giám định lại (Điều 210 và Điều 211).

Thứ bảy, Bộ luật TTHS năm 2015bổ sung cơ chế nhằm giải quyết xung đột giữa các kết luận giám định; theo đó, quy định trong trường hợp đặc biệt, Viện trưởng VKSND tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có quyền quyết định giám định lại và kết luận giám định trong trường hợp này có hiệu lực để giải quyết vụ án (Điều 212).

Những sửa đổi, bổ sung nêu trên sẽ tháo gỡ căn bản những vướng mắc trong công tác giám định. Đồng thời, đặt ra trách nhiệm cao hơn cho cơ quan tố tụng và cơ quan giám định phải phối hợp chặt chẽ nhằm bảo đảm nguyên tắc kịp thời, chính xác, tiết kiệm trong tố tụng hình sự.

**8. Về định giá tài sản:**

Đây là quy định mới và là hoạt động thu thập chứng cứ của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng để giải quyết vụ án hình sự. Bộ luật TTHS năm 2015 quy định cụ thể, chi tiết hơn về thời hạn định giá (Điều 216); quy định về định giá lại (Điều 218); Về định giá tài sản trong trường hợp tài sản bị thất lạc hoặc không còn (Điều 219), ây là những cơ sở pháp lý để giải quyết các trường hợp vì lý do khách quan mà đối tượng cần xác định giá không hiện hữu, trong trường hợp này việc định giá được thực hiện theo hồ sơ của tài sản trên cơ sở các thông tin, tài liệu thu thập được về tài sản cần định giá.

Ngoài ra, BLTTHS năm 2015 đã bổ sung một chương mới (Chương XVI) quy định về biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

Về trách nhiệm của Viện kiểm sát trong quá trình kiểm sát điều tra của Cơ quan điều tra trong việc thực hiện các biện pháp điều tra. Bộ luật TTHS năm 2015 cũng quy định:

Thứ nhất, quy định bắt buộc Kiểm sát viên phải có mặt khi CQĐT tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, đối chất, nhận dạng, nhận biết giọng nói, thực nghiệm điều tra, khám xét (quy định tại các điều 189, 190, 191, 193, 201, 202, 204).

Thứ hai, quy định bắt buộc Kiểm sát viên phải hỏi cung khi bị can kêu oan, bị can khiếu nại hoặc khi phát hiện hoạt động điều tra vi phạm pháp luật (Điều 183).

Thứ ba, để kiểm sát kịp thời, đầy đủ hoạt động điều tra, Bộ luật quy định: Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày lập biên bản về hoạt động điều tra, thu thập, nhận được tài liệu liên quan đến vụ án, CQĐT có trách nhiệm chuyển biên bản, tài liệu này cho Viện kiểm sát để kiểm sát việc lập hồ sơ vụ án. Trường hợp do trở ngại khách quan thì thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày. Trong thời hạn 03 ngày, Viện kiểm sát đóng dấu bút lục và sao lưu biên bản, tài liệu lưu hồ sơ kiểm sát và bàn giao nguyên trạng tài liệu, biên bản đó cho CQĐT (Điều 88).

**II- Những vấn đề cần lưu ý, chuẩn bị để đảm bảo thi hành tốt những quy định mới của luật**

1 . Khi thực hiện các biện pháp điều tra theo quy định của Bộ luật TTHS năm 2015, trong quá trình THQCT và KSĐT cần nắm chắc và hiểu rõ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát khi THQCT trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự; nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát khi kiểm sát điều tra vụ án hình sự, quy định tại Luật Tổ chức Viện KSND năm 2014 và các Điều 165, 166 Bộ luật TTHS năm 2015.

2. Nắm chắc những qui định mới trong BLHS và Bộ luật TTHS, phải có sự so sánh các chế định trong BLHS 1999 và Bộ luật TTHS 2003 với BLHS và Bộ luật TTHS 2015 để áp dụng đúng, đầy đủ và đảm bảo áp dụng đúng các qui định của pháp luật.

3. **Nắm chắc quy định về thẩm quyền điều tra vụ án hình sự trong Bộ luật TTHS năm 2015: Quy định về thẩm quyền điều tra, truy tố vụ án hình sự trong Bộ luật TTHS năm 2015** của CQĐT (căn cứ vào 03 nguyên tắc sau: Nguyên tắc thứ nhất là, thẩm quyền điều tra tuân theo hệ thống tổ chức của CQĐT gồm: CQĐT của Công an nhân dân; CQĐT trong Quân đội nhân dân; CQĐT Viện KSND tối cao, CQĐT Viện kiểm sát quân sự trung ương. Nguyên tắc thứ hai là, thẩm quyền điều tra tuân theo lãnh thổ. Nguyên tắc thứ ba là, thẩm quyền điều tra tuân theo phân cấp của CQĐT); **Quy định về thẩm quyền điều tra vụ án hình sự theo quy định của Luật Tổ chức CQĐT hình sự.**

4. Nắm chắc quy định về các biện pháp điều tra, đặc biệt là các biện pháp điều tra mới được bổ sung, quy định trong Bộ luật TTHS năm 2015 như: Nhận biết giọng nói; Định giá tài sản; Thủ tục tiến hành các biện pháp nhận biết giọng nói, định giá tài sản; Các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (ghi âm, ghi hình bí mật; nghe điện thoại bí mật; thu thập bí mật dữ liệu điện tử).

5. Nắm chắc các quy định về quan hệ phối hợp giữa Viện kiểm sát với CQĐT trong quá trình điều tra vụ án hình sự được quy định trong Bộ luật TTHS năm 2015; các quy chế công tác kiểm sát thuộc lĩnh vực liên quan phù hợp với chức năng, thẩm quyền của từng cấp kiểm sát và các Thông tư hướng dẫn của Liên ngành Trung ương.

6. Nâng cao chất lượng bản Yêu cầu điều tra: Phải xác định đúng vị trí, vai trò quan trọng của bản YCĐT để làm rõ tội phạm và người phạm tội, vì đây là một trong những nhiệm vụ thực hành quyền công tố của Viện KSND, thể hiện rõ và đầy đủ nhất chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Viện kiểm sát trong hoạt động điều tra, góp phần đảm bảo cho việc điều tra đúng quy định của pháp luật, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm. Về cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy, chỉ khi nào Kiểm sát viên bám sát tiến độ điều tra của Điều tra viên, kịp thời ban hành bản Yêu cầu điều tra có chất lượng và yêu cầu Điều tra viên và CQĐT thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời bản Yêu cầu điều tra thì việc xử lý hạn chế đến mức thấp nhất việc xảy ra oan sai, trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

*Cần lưu ý:* Thường xuyên đối chiếu với CQĐT về việc thực hiện các nội dung yêu cầu điều tra của Viện kiểm sát, chú ý các nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ thì kiên quyết yêu cầu CQĐT thực hiện.

7. Nâng cao trình độ năng lực của cán bộ, Kiểm sát viên trong ngành một cách hệ thống và đồng nhất, tương xứng với trình độ, năng lực của cán bộ các ngành liên quan trong quá trình tham gia tố tụng. Nâng cao được vai trò, uy tín, vị thế của các cơ quan tư pháp nói chung và ngành KSND nói riêng, đáp ứng yêu cầu về cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết 08, 49 của Bộ Chính trị và chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

**III- Những khó khăn, vướng mắc khi thi hành và đề xuất giải pháp khắc phục**

Các biện pháp điều tra được quy định trong BLTTHS là nội dung có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi vì để có được các tài liệu, chứng cứ từ đó đưa ra các quyết định tố tụng từ khi khởi tố điều tra, áp dụng các biện pháp ngăn chặn, các biện pháp cưỡng chế, các quyết định phê chuẩn của Viện kiểm sát…thì các tài liệu chứng cứ đều phải được thu thập thông qua các biện pháp điều tra một cách hợp pháp theo quy định của BLTTHS. Các biện pháp điều tra theo quy định của BLTTHS năm 2003 cũng tương đối đầy đủ từ xác minh tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố đến việc khám xét, hỏi cung bị can, lấy lời khai người làm chứng, người bị hại, người có liên quan, nhận dạng, đối chất, thực nghiệm điều tra…nhưng trong thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm, quá trình thực hiện tội phạm còn bộc lộ nhiều loại thông tin phản ánh về người phạm tội mà chưa được quy định trong Bộ luật. Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đã bổ sung 02 biện pháp điều tra đó là: nhận biết giọng nói (Điều 191 Chương XII) và định giá tài sản (Điều 218 Chương XV) coi đây là một trong những biện pháp rất cần thiết và phù hợp.

**\* Những khó khăn, vướng mắc (dự báo) có thể gặp phải khi thi hành BLTTHS năm 2015.**

***+) Yếu tố khách quan:***

- BLTTHS năm 2015 có nhiều điểm mới, biện pháp điều tra mới nên phần nào tạo tâm lý bỡ ngỡ cho Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- BLTTHS năm 2015 có những quy định mới, nếu chưa có hướng dẫn thi hành kịp thời sẽ phần nào gây khó khăn trong việc thi hành.

Ví dụ: Khoản 6 Điều 183 BLTTHS quy định: *“vệc ghi âm, ghi hình khi hỏi cung bị can tại cơ sở giam giữ hoặc tạ trụ sở Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra phải được ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh…”.* Hoặc về nhận biết giọng nói (Điều 191), nhưng ở phần giám định thì lại không có quy định bắt buộc giám định giọng nói, giám định chữ ký, chữ viết…

- Đội ngũ Điều tra viên, Kiểm sát viên còn thiếu, một số ít tinh thần đấu tranh với tội phạm có phần giảm sút, ngại vất vả, thiếu tự tin, sợ trách nhiệm… nhất là sau khi có những vụ án oan sai xảy ra trên địa bàn.

- Bộ luật TTHS 2015 đã bổ sung nhiều nội dung liên quan đến công tác giám định tư pháp, kể cả về trình tự, thủ tục và thời hạn giám định. Tuy nhiên lại chưa quy định rõ cơ quan quản lý nhà nước cao nhất ở từng lĩnh vực giám định, đồng thời là cơ quan có thẩm quyền ra kết luận giám định cuối cùng khi các kết luận giám định cuối cùng khi các kết luận giám định không đồng nhất với nhau về cùng một vụ, việc để bảo đảm tính pháp lý và tính chuyên môn khoa học; làm cơ sở vững chắc cho ác cơ quan tiến hành tố tụng có căn cứ áp dụng đúng pháp luật trong việc xử lý tội phạm.

- Đối với ngành Kiểm sát chế độ báo cáo nhiều, chồng chéo, có phần kém hiệu quả gây tốn nhân lực phục vụ công tác chuyên môn…

***+) Yếu tố chủ quan:***

- Trình độ năng lực của đội ngũ Điều tra viên, Kiểm sát viên còn có phần hạn chế, chủ quan, ngại nghiên cứu và tiếp thu những quy định mới nhất là những điểm mới quy định trong Bộ luật TTHS 2015.

- Cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế, trang bị, phương tiện và con người để thực hiện nhiệm vụ (ví dụ khi BLTTHS có hiệu lực: việc hỏi cung tại cơ sở giam giữ thì Kiểm sát viên hỏi cung thì ai là người ghi âm? Ai là người ghi hình? Số lượng người để thực hiện nhiệm vụ là bao nhiêu? Kinh phí bao nhiêu? Lưu giữ thế nào…); chế độ đãi ngộ còn chưa phù hợp, chưa theo kịp với tình hình phát triển kinh tế xã hội.

**\* Đề xuất, kiến nghị:**

- Liên ngành Trung ương cần sớm có hướng dẫn thi hành BLTTHS 2015 kịp thời, nhất là hướng dẫn đối với những biện pháp điều tra mới; việc hỏi cung bị can tại cơ sở giam giữ, tại trụ sở cơ quan…

- Viện KSND tối cao cần có hướng dẫn cụ thể về thiết lập hồ sơ, đóng dấu bút lục và sao lưu biên bản (Khoản 5 Điều 88 BLTTHS), việc sao lưu 100% hay như thế nào.

- Tăng cường nhân lực đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ Điều tra viên, cán bộ điều tra; Kiểm sát viên, Kiểm tra viên;

- Xắp xếp, đổi mới chế độ báo cáo theo hướng giảm tải, tinh gọn số lượng báo cáo nhằm mục đích tạo điều kiện thời gian nhiều hơn nữa cho Kiểm sát viên, Kiểm tra viên tham gia vào kiểm sát các hoạt động điều tra mà BLTTHS đã quy định.